TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **81**/2024/HSST;
Ngày: 13/11/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG - TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông: **Đỗ Hữu Vị;**

Ông: **Võ Văn Thống**;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông **Phan Minh Tân** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 295/2024/QĐST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên thường gọi: **T**), sinh năm xxxx, tại thành phố H; Căn cước công dân số xxxxxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày xx/xx/xxxx; Nơi cư trú: xx Trần Thái T, phường xx, quận T, Thành phố H; Nơi ở hiện tại: ấp T x, xã T, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ văn hóa: xx/12; Dân tộc kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Dương Thị N, sinh năm xxxx; Vợ Nguyễn Hồng L, sinh năm xxxx (đã ly hôn) và 01 con sinh năm xxxx; Tiền án; Tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: 03 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, cụ thể: lần 1 vào ngày 06/8/2013, bị cáo Nguyễn Văn H bị Uỷ ban nhân dân Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 (Hai bốn) tháng kể từ ngày chấp hành theo Quyết định số: 154/QĐ-UBND, đã chấp hành xong Quyết định trên vào ngày 08/8/2015. Lần 2: ngày 28/6/2016, bị cáo Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày chấp hành theo Quyết định số 61/QĐ-TA, đã chấp hành xong Quyết định trên vào ngày 03/02/2018. Lần 3: ngày 07/5/2019,

bị cáo Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân Quận 12, TP. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày chấp hành theo Quyết định số 340/QĐ-TA, đã chấp hành xong Quyết định trên vào ngày 03/9/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/6/2024, chuyển sang tạm giam từ ngày 11/6/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Phạm Ngọc T,** sinh năm xxxx, ngụ ấp L, xã T, huyện C, thành phố H (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/6/2024, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 51Y7-0667 đi từ phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực khu du lịch sinh thái Gò Công thuộc ấp Thanh Nhung 1, xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang để gặp một người bạn tên Quí (không rõ họ tên, địa chỉ), người này đi lái tàu nên hẹn bị cáo H xuống ghé vào để cho cá. Khi đi ngang khu vực Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo H có mua 02 tép ma tuý loại heroin của một người nam không quen biết với số tiền 400.000 đồng, sau đó bị cáo H tiếp tục đi đến huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang. Đến 17 giờ ngày 08/6/2024, bị cáo H đi đến đoạn đường thuộc ấp Dương Quới, xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an chặn dừng kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần nhỏ bên phải phía trước của bị cáo H có 01 gói nylon chứa heroin và trong hộp thuốc lá hiệu YETT để trong túi quần Jean phía trước bên phải có 01 đoạn ống nhựa màu xanh lá chứa heroin, bị cáo H có chứng kiến công an niêm phong ma tuý thu được vào một bì thư và ký tên xác nhận. Bị cáo H khai mua ma túy mục đích sử dụng.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý tổng hợp.

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín bên trong chứa tinh thể nghi là ma tuý tổng hợp.

- Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (gồm 06 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng).

- 01 (một) hộp thuốc lá hiệu YETT bên trong có 09 (chín) điếu thuốc cùng hiệu.

- 01 (một) tờ 1.000 đồng (một nghìn đồng) được cuộn lại bằng một ống nhựa màu xanh (không kiểm tra chất lượng).

- 01 (một) hộp quẹt gas màu vàng.

- 01 (một) điện thoại Huawei màu vàng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh loại xe dream, màu nâu, biển số 51Y7-0667.

Tại biên bản xét nghiệm đối tượng nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy của Công an huyện Gò Công Đông vào ngày 08/6/2024 đối với Nguyễn Văn H cho kết quả dương tính với ma túy.

Ngày 08/06/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Tiền Giang giám định thành phần chất ma túy trong các tang vật nghi là ma túy đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số: 95/KL- KTHS ngày 10/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận như sau: Các mẫu chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,2646 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất (trong đó Mẫu kí hiệu M1 có khối lượng 0,0680 gam và mẫu kí hiệu M2 có khối lượng 0,1966 gam).

Tại cáo trạng số 62/CT-VKS.GCĐ ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định gồm 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 95 ngày 10 tháng 6 năm 2024, có các chữ kí in họ tên Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa Nam (Bên nhận) và hình dâu tròn màu đỏ có ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M1) chứa 0,0512 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu kí hiệu M1); 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M2) chứa 0,1665 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu kí hiệu M2); 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh và 01 (một) gói nylon trong suốt chứa 01 (một) gói nylon trong suốt, đều bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) hộp thuốc lá hiệu YETT bên trong có 09 (chín) điếu thuốc cùng hiệu.

+ 01 (một) hộp quẹt gas màu vàng.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh loại xe dream, màu nâu, biển số 51Y7-0667.

+ 01 (một) tờ 1.000 đồng (một nghìn đồng) được cuộn lại bằng một ống nhựa màu xanh (không kiểm tra chất lượng).

- Đề nghị trả cho bị cáo:

+ Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) gồm 06 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có số seri: WG18090292, LL23698782, VF18951325, YY19767318, LQ18841091, HJ 19059364; 03 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, có số seri: LO22456395, KD17541497, VL21831884; 02 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, có số seri: FM21198139, RF21723850; 01 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, có số seri: AL18051213.

+ 01 điện thoại Huawei màu vàng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Đối với nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo H, do bị cáo không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông không có căn cứ để triệu tập làm việc, khi nào có thông tin sẽ tiếp tục triệu tập để làm việc xử lý sau.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội là vào khoảng 17 giờ ngày 08/6/2024, khi bị cáo H đi đến đoạn đường thuộc ấp Dương Quới, xã Phước Trung, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an huyện Gò Công Đông chặn dừng kiểm tra bắt quả tang trong túi quần nhỏ bên phải phía trước của bị cáo H có 01 gói nylon chứa heroin và trong hộp thuốc lá hiệu YETT để trong túi quần Jean phía trước bên phải có 01 đoạn ống nhựa màu xanh lá chứa heroin có tổng khối lượng 0,2646 gam, loại Heroine (Heroin).

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine …có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng, chất ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến tinh thần, tâm trí của con người làm cho người sử dụng không làm chủ được hành vi của mình, chất ma túy không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo mà còn có thể dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Nhà nước bằng nhiều biện pháp thông tin rộng rãi cho mọi người dân nhận thức được tác hại nguy hiểm của chất ma túy. Bị cáo biết tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý tìm mua chất ma túy về để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xem thường pháp luật của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng: không có. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo đã 03 lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng:

- Xét cần tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định gồm 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 95 ngày 10 tháng 6 năm 2024, có các chữ kí in họ tên Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa Nam (Bên nhận) và hình dâu tròn màu đỏ có ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M1) chứa 0,0512 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu kí hiệu M1); 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M2) chứa 0,1665 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu kí hiệu M2); 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh và 01 (một) gói nylon trong suốt chứa 01 (một) gói nylon trong suốt, đều bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) hộp thuốc lá hiệu YETT bên trong có 09 (chín) điếu thuốc cùng hiệu.

+ 01 (một) hộp quẹt gas màu vàng.

- Xét cần tịch thu sung quỹ:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh loại xe dream, màu nâu, biển số 51Y7-0667.

+ 01 (một) tờ 1.000 đồng (một nghìn đồng) được cuộn lại bằng một ống nhựa màu xanh (không kiểm tra chất lượng).

- Xét cần trả cho bị cáo:

+ Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) gồm 06 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có số seri: WG18090292,

LL23698782, VF18951325, YY19767318, LQ18841091, HJ 19059364; 03 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, có số seri: LO22456395, KD17541497, VL21831884; 02 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, có số seri: FM21198139, RF21723850; 01 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, có số seri: AL18051213.

+ 01 điện thoại Huawei màu vàng không kiểm tra chất lượng bên trong.

[8] Đối với thanh niên bán ma túy cho bị cáo H, do bị cáo không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông không có căn cứ để triệu tập làm việc, khi nào có thông tin sẽ tiếp tục triệu tập để làm việc xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Do bị cáo H không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng không phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[10] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 6 năm 2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 95 ngày 10 tháng 6 năm 2024, có các chữ kí in họ tên Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa Nam (Bên nhận) và hình dâu tròn màu đỏ có ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M1) chứa 0,0512 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu kí hiệu M1); 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M2) chứa 0,1665 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Heroine (mẫu kí hiệu M2); 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh và 01 (một) gói nylon trong suốt chứa 01 (một) gói nylon trong suốt, đều bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) hộp thuốc lá hiệu YETT bên trong có 09 (chín) điếu thuốc cùng hiệu.

+ 01 (một) hộp quẹt gas màu vàng;

- Trả cho bị cáo:

+ Tiền Việt Nam: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) gồm 06 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, có số seri: WG18090292, LL23698782, VF18951325, YY19767318, LQ18841091, HJ 19059364; 03 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng, có số seri: LO22456395, KD17541497, VL21831884; 02 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, có số seri: FM21198139, RF21723850; 01 tờ tiền polymer Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, có số seri: AL18051213.

+ 01 điện thoại Huawei màu vàng không kiểm tra chất lượng bên trong ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Tịch thu sung quỹ:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh loại xe dream, màu nâu, biển số 51Y7-0667.

+ 01 (một) tờ 1.000 đồng (một nghìn đồng) được cuộn lại bằng một ống nhựa màu xanh (không kiểm tra chất lượng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Công Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Báo bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Nguyễn Cao Tuấn